

Số: 1644/2023/QĐST-KDTM

Thành phố Thủ Đức, ngày 26 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý 190/2022/TLST-KDTM ngày 14/10/2022;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần DIC – Đ

Địa chỉ: Lô 17, KCN Nhơn Trạch 2, tỉnh lộ 25B, xã Phú Hội, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Ngọc H, sinh năm: 1981 hoặc bà Phan Thị Ánh D, sinh năm: 1997, cùng địa chỉ: Lô 17, KCN Nhơn Trạch 2, tỉnh lộ 25B, xã Phú Hội, huyện N, tỉnh Đồng Nai làm đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 28/2023/UQ lập ngày 10/5/2023).

Bị đơn: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG – VẬN TẢI 9

Địa chỉ: Tòa nhà Green Pax Building, số 216, Trần Nãi, khu phố 2, phường A, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Đăng N, sinh năm: 1983 và/hoặc bà Đặng Thị Mỹ K, sinh năm: 1977 làm đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 12/UQSC/2023 lập ngày 12/4/2023).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn Công ty Cổ phần DIC – Đ ủy quyền bà Huỳnh Thị Ngọc H hoặc bà Phan Thị Ánh D làm người đại diện và bị đơn CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG – VẬN TẢI 9 ủy quyền ông Nguyễn Đăng N làm người đại diện cùng thống nhất thoả thuận như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG – VẬN TẢI 9 có trách nhiệm trả cho Công ty Cổ phần DIC – Đ số tiền còn thiếu là 600.000.000 đồng (sáu trăm triệu đồng) theo phương thức như sau:

Lần 1: Ngày 30/6/2023, CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG – VẬN TẢI 9 có trách nhiệm trả cho Công ty Cổ phần DIC – Đ số tiền 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng);

Lần 2: Ngày 28/7/2023, CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG – VẬN TẢI 9 có trách nhiệm trả cho Công ty Cổ phần DIC – Đ số tiền 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng);

Lần 3: Ngày 30/8/2023, CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG – VẬN TẢI 9 có trách nhiệm trả cho Công ty Cổ phần DIC – Đ số tiền 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng);

Lần 4: Ngày 29/9/2023, CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG – VẬN TẢI 9 có trách nhiệm trả cho Công ty Cổ phần DIC – Đ số tiền 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng);

Lần 5: Ngày 30/10/2023, CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG – VẬN TẢI 9 có trách nhiệm trả cho Công ty Cổ phần DIC – Đ số tiền 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng).

Trong trường hợp, CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG – VẬN TẢI 9 vi phạm bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào theo thỏa thuận trên đối với Công ty Cổ phần DIC – Đ thì CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG – VẬN TẢI 9 phải có trách nhiệm thanh toán ngay 01 lần toàn bộ số tiền nợ gốc còn thiếu cùng toàn bộ số tiền lãi là 250.956.883 đồng (hai trăm năm mươi triệu, chín trăm năm mươi sáu nghìn, tám trăm tám mươi ba đồng) và tiền lãi tiếp tục phát sinh từ ngày 19/5/2023 cho đến thời điểm thanh toán dứt nợ theo mức lãi suất thỏa thuận là 1,666%/tháng được quy định tại hợp đồng kinh tế về việc mua bán bê tông thương phẩm số 168NT/2019/HĐKT ngày 05/9/2019 giữa CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG – VẬN TẢI 9 và Công ty Cổ phần DIC – Đ.

Các bên thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Án phí hòa giải thành kinh doanh thương mại là 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG – VẬN TẢI 9 phải nộp. Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí cho Công ty Cổ phần DIC – Đ đã nộp là 17.379.794 đồng (mười bảy triệu, ba trăm bảy mươi chín nghìn, bảy trăm chín mươi bốn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0006077 do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức lập ngày 11/10/2022.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Thủ Đức;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Hà Thị Hoài